**TOÁN 9- TUẦN 10**

**Tiết 19-Số; 20-Hình : KIỂM TRA GIỮA KỲ 1**

**Tiết 19 - Hình: Luyện tập §1. Sự xác định đường tròn. Tính chất đối xứng của đường tròn**

**I/LUYỆN TẬP**

**D**

**A**

**B**

**O**

**C**

**12 cm**

**Bài 1,tr99,sgk**.

**5 cm**

Có OA = OB = OC = OD (theo tính chất hình chữ nhật).

⇒ A, B, C, D ∈ (O,OA)

AC = $\sqrt{12^{2}+5^{2}}=13$ (cm)

⇒ R(O) = 6,5 (cm)

**Bài 6 ,tr100,sgk).**

Hình 58 “Biển cấm đi ngược chiều” có tâm đối xứng và có trục đối xứng.

Hình 59 “ Biển cấm ô tô” có trục đối xứng không có tâm đối xứng.

**Bài 7, tr101,sgk.**

Nối (1) với ...............

Nối (2) với ..............

Nối (3) với ..............

**Bài tập thêm:**

**1/Cho tam giác đều ABC, cạnh bằng 3 cm. Bán kính của đường tròn ngoại tiếp tam giác có bán kính bằng bao nhiêu?**

**3**

**B**

**A**

**C**

**H**

**O**

Kẻ AH ⊥ BC

△ABC là tam giác đều nên tâm O của đường tròn ngoại tiếp tam ABC là giao điểm ba đường trung trực, đường cao ⇒ O ∈ AH. ( O vừa là trực tâm, trọng tâm)

Trong tam giác vuông AHC :

AH = .................................................................

...................................................................................

 = $\frac{3\sqrt{3}}{2}$

* R = OA =$\frac{2}{3}$AH = $\sqrt{3}$ ( vì O là trọng tâm △ABC)

**Bài 12,SBT,tr130.**

**Cho tam giác ABC cân tại A, nội tiếp đường tròn (O). Đường cao AH cắt đường tròn ở D**

a) Vì sao AD là đường kính của đường tròn (O)?

b) Tính số đo góc ACD.

c) Cho BC = 24 cm, AC = 20 cm. Tính đường cao AH và bán kính đường tròn (O).

**GV HƯỚNG DẪN HS VẼ HÌNH**

A

[Grab your reader’s attention with a great quote from the document or use this space to emphasize a key point. To place this text box anywhere on the page, just drag it.]

C

[Grab your reader’s attention with a great quote from the document or use this space to emphasize a key point. To place this text box anywhere on the page, just drag it.]

D

[Grab your reader’s attention with a great quote from the document or use this space to emphasize a key point. To place this text box anywhere on the page, just drag it.]

B

[Grab your reader’s attention with a great quote from the document or use this space to emphasize a key point. To place this text box anywhere on the page, just drag it.]

H

[Grab your reader’s attention with a great quote from the document or use this space to emphasize a key point. To place this text box anywhere on the page, just drag it.]

a) $Δ$ABC cân tại A, đ.cao AH

 => AH cũng là trung trực của BC

=> O thuộc AH

(Vì O là giao 3 đường Tr.trực)

Mà AH cắt đường tròn (O) tại D

=> AD là đường kính

b) Gợi ý: Có nhận xét gì về tam giác ACD? ( HS có thể sử dụng kết quả bài tập 3/sgk trang 100)

c) BH=HC= $\frac{BC}{2}$

bAH =$\sqrt{AC^{2}-HC^{2}}$ (Dựa vào Pytago)

$$=\sqrt{400-144}$$

$=16cm$ .

 Ta có AC 2 =AD.AH (hệ thức lượng)

=>AD =AC2: AH

= 400:16 = 25 (cm)

⇒ Bán kính bằng 12,5 (cm)

**II.HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại các định lí đã học ở §1. và bài tập đã làm.

-Chuẩn bị bài §2. ĐƯỜNG KÍNH VÀ DÂY CỦA ĐƯỜNG TRÒN

**Tiết 20 – Số: §4. ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG VÀ ĐƯỜNG THẲNG CẮT NHAU**

**1. Đường thẳng song song.**

\* **Kết luận**:

Hai đường thẳng y = ax + b (a ≠ 0) và y = a’x + b’(a’ ≠ 0)

+ Song song với nhau $⇔$a = a’; b ≠ b’

+ Trùng nhau $⇔$a = a’; b = b’

**2. Đường thẳng cắt nhau.**

?2 Hai đường thẳng y = 1,5x + 2 và y = 0,5x – 1 cắt nhau

\* **Kết luận**:

Hai đường thẳng cắt nhau $⇔$a ≠ a’

\* **Chú ý**: Khi a ≠ a’ và b = b’ thì hai đường thẳng cắt nhau tại một điểm trên trục tung có tung độ là b

**3. Bài toán áp dụng.**

y = 2mx + 3 (d1) và y = (m + 1)x + 2 (d2­)

\* Hai hàm số đã cho là bậc nhất khi:

 $\left\{\begin{array}{c}\&2m\ne 0\\\&m+1\ne 0\end{array}\right.$

⬄ $\left\{\begin{array}{c}\&m\ne 0\\\&m\ne -1\end{array}\right.$

a) (d1) cắt (d2­) $⇔$ a $\ne $ a’ hay 2m $\ne $ m + 1 ⬄ m $\ne $ 1

Vậy (d1) cắt (d2­) $⇔$ $\left\{\begin{array}{c}\&m\ne 0\\\&m\ne \pm 1\end{array}\right.$

b) (d1) *//* (d2­) $\left\{\begin{array}{c}\&a=a'\\\&b\ne b'\end{array}\right.$

 $⇔$ $\left\{\begin{array}{c}\&………..=………………\\\&………..\ne …………….\end{array}\right.$

$⇔$ m = ................................. (TMĐK)

**4.Bài tập 20/sgk.tr54:**

Ba cặp đường thẳng cắt nhau là :

Các cặp đường thẳng song song là :

**II.HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

-Học thuộc các điều kiện về vị trí của 2 đường thẳng.

-Xem lại các bài tập đã giải.

-Chuẩn bị tiết sau luyện tập.

-BTVN : 21, 22, 23,25,26/sgk-55